

bất khả kháng	càng tốt sau khi nhận được giấy chứng nhận của Chủ đầu tư; Nhà thầu sẽ được thanh toán cho tất cả các công việc đã thực hiện trước khi có giấy chứng nhận hợp đồng bị chấm dứt do bất khả kháng.
----------------------	--

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Tuyên Quang. Địa chỉ: Số 150, đường Xuân Hòa, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm thi công gói thầu số 68 : Thi công xây dựng đoạn tuyến từ Km2+715 đến Km10+815 thuộc Dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang.
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại: Xã Nhữ Khê và phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: 18 tháng kể từ ngày Chủ đầu tư phát lệnh khởi công.
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: 18 tháng kể từ ngày Chủ đầu tư phát lệnh khởi công.
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: theo thông báo của Chủ đầu tư
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ____ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: ____ [<i>ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có</i>]; - Tư vấn giám sát là: ____ [<i>ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát</i>];
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ [<i>Chủ đầu tư điền</i>]
E-ĐKC 2.3 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: a) Hợp đồng, các tài liệu kèm theo hợp đồng và các phụ lục hợp đồng (Thông số kỹ thuật, bản vẽ thiết kế, mô tả công việc mời thầu nêu trong bảng tổng hợp giá dự thầu,...); b) Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng; c) Biên bản thương thảo; d) Biên bản hoàn thiện hợp đồng; đ) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; e) HSDT và các văn bản làm rõ HSDT của nhà thầu; g) HSMT và các tài liệu bổ sung HSMT (nếu có); h) Các tài liệu khác có liên quan
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết 28

	<p>ngày sau khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 20 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 8.2 (d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8 (a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 07 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSĐT</i>].
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng.
E-ĐKC 11.4	<p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu chính phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, an toàn và mọi nghĩa vụ khác đối với toàn bộ công việc của gói thầu, bao gồm cả phần việc do nhà thầu phụ thực hiện. - Việc thay thế, bổ sung nhà thầu phụ ngoài danh sách đã đề xuất trong E-HSĐT phải được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện. Khi đề nghị thay thế, bổ sung nhà thầu phụ, nhà thầu chính phải cung cấp hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu phụ dự kiến, đảm bảo nhà thầu phụ đáp ứng các yêu cầu tương ứng với phần công việc được giao. - Trong mọi trường hợp, tổng giá trị công việc dành cho các nhà thầu phụ không được vượt quá tỷ lệ phần trăm (%) trên giá hợp đồng đã quy định trong E-HSMT.
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho công trình; vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công; bảo hiểm đối với người lao

	động; bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba khi thực hiện thi công xây dựng công trình (bao gồm cả người và tài sản).
E-ĐKC 20.1 (a)	Thời gian bảo hành công trình 24 tháng ngày, kể từ bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Công trường thi công gói thầu số 68: Thi công xây dựng đoạn tuyến từ Km2+715 - Km10+815, Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: _____ [ghi ở a điểm và ngày].
E-ĐKC 27.2	<p>Thời gian để tiến hành hòa giải: Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa giải.</p> <p>Giải quyết tranh chấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày phát sinh tranh chấp hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam theo quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang là quyết định của cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên. - Trong thời gian chờ đợi phán quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Nhà thầu vẫn phải chịu trách nhiệm thi công công trình theo đúng tiến độ đề ra, không vì lý do tranh chấp mà trì trệ hoặc chậm trễ công việc đối với thi công công trình. Nếu không thực hiện theo quy định thì Nhà thầu phải bồi thường cho Chủ đầu tư theo quy định về chậm trễ hoàn thành công trình.
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày khởi công: Là ngày ghi trong Thông báo khởi công do Chủ đầu tư phát hành. - Ngày hoàn thành dự kiến: 18 tháng (kể cả ngày nghỉ lễ và nghỉ tuần theo quy định của pháp luật) kể từ ngày khởi công ghi trong Thông báo khởi công do Chủ đầu tư phát hành.
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 07 từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 30 ngày/1 lần. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 100.000.000 đồng giá trị được thanh toán của kỳ thanh toán gần nhất.
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: Quy định cụ thể trong hợp đồng
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Các vật tư, máy móc, thiết bị đưa vào công trường để thực hiện dự án phải được kiểm tra, kiểm định chất lượng đáp ứng yêu cầu theo Quy

	định kỹ thuật và các quy định hiện hành; các biểu mẫu, kết quả thí nghiệm, kiểm định phải được cung cấp kèm theo.
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Theo đơn giá điều chỉnh
E-ĐKC 41.1	<p>1. Giá hợp đồng: được trượt giá</p> <p>Giá Hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện công việc theo Hợp đồng, đến bản quyền, lợi nhuận của Nhà thầu, chi phí thuê tư vấn xác định lại định mức mới trong quá trình thi công và tất cả các loại chi phí về thuế, phí, lệ phí, phòng chống cháy nổ, đảm bảo giao thông nội bộ, bảo hiểm cho bên thứ 3 (trừ bảo hiểm rạn nứt, lún sụt nhà dân chủ đầu tư đã mua bảo hiểm), vận chuyển vật liệu đổ đi, tiền đi mua đất hoặc tiền làm thủ tục hồ sơ đăng ký khối lượng khai thác đất đắp, bãi đổ thải... theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Điều chỉnh giá hợp đồng và khối lượng hợp đồng:</p> <p>2.1. Việc điều chỉnh khối lượng công việc và một số nội dung khác trong hợp đồng.</p> <p>- Khối lượng điều chỉnh:</p> <p>+ Thay đổi về thiết kế; bổ sung hạng mục công việc, vật tư, thiết bị hoặc dịch vụ cần thiết ngoài khối lượng công việc phải thực hiện theo thiết kế và ngoài phạm vi công việc quy định trong hợp đồng,...;</p> <p>+ Điều chỉnh khối lượng công việc giữa các thành viên trong liên danh nhà thầu (nếu có) không làm thay đổi giá hợp đồng xây dựng thì chủ đầu tư quyết định trên cơ sở thỏa thuận, thống nhất của các thành viên liên danh và năng lực, kinh nghiệm của từng thành viên, đảm bảo an toàn, chất lượng, hiệu quả, tiến độ của hợp đồng.</p> <p>- Thay đổi định mức tạm tính Hạng mục Đắp đá nền đường K95 tận dụng đá C3,4: Trong quá trình thi công xây dựng Bên B phải thuê tổ chức tư vấn có đủ điều kiện về năng lực để tổ chức chuẩn xác lại các nội dung của định mức (gồm quy định áp dụng, thành phần công việc, thành phần hao phí, đơn vị tính, trị số định mức) trên cơ sở khảo sát, thu thập số liệu từ quá trình thi công thực tế, trình cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định để làm cơ sở cho việc thanh, quyết toán gói thầu.</p> <p>- Đối với điều chỉnh một số nội dung khác trong hợp đồng: Chỉ được thực hiện khi các bên liên quan xác nhận, được cấp có thẩm quyền cho phép và phải tuân thủ theo quy định Luật Đấu thầu số Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng, 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 sửa đổi Nghị định 37/2015/NĐ-CP hướng dẫn về hợp đồng xây dựng; Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư 02/2023/TT-BXD ngày 03/3/2023 hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng xây dựng và các văn bản hướng dẫn bổ sung do các cơ quan có thẩm quyền ban hành</p> <p>2.2. Điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng</p> <p>a) Giá hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp:</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Việc điều chỉnh hợp đồng xây dựng chỉ được áp dụng trong thời gian thực hiện hợp đồng bao gồm cả thời gian được gia hạn thực hiện hợp đồng theo quy định của pháp luật. - Việc điều chỉnh đơn giá được thực hiện từ thời điểm phát sinh yếu tố làm thay đổi giá và chỉ áp dụng đối với khối lượng được thực hiện theo đúng tiến độ ghi trong hợp đồng hoặc tiến độ được điều chỉnh theo quy định. Không điều chỉnh đơn giá cho các khối lượng công việc trong hợp đồng tương ứng với số tiền đã tạm ứng hợp đồng vượt mức tạm ứng tối thiểu (Quy định tại khoản 5 điều 18 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP) kể từ thời điểm tạm ứng và đối với khối lượng công việc phát sinh tăng do lỗi chủ quan của Nhà thầu gây ra. - Bổ sung công việc ngoài phạm vi quy định trong hợp đồng đã ký kết; - Khi ký kết hợp đồng có sử dụng đơn giá tạm tính đối với những công việc hoặc khối lượng công việc mà ở thời điểm ký hợp đồng Chủ đầu tư và Nhà thầu chưa đủ điều kiện xác định chính xác đơn giá và đồng ý điều chỉnh khi có đủ điều kiện; - Trường hợp khối lượng phát sinh nhỏ hơn hoặc bằng 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng thì áp dụng đơn giá trong hợp đồng, kể cả đơn giá đã được điều chỉnh theo thỏa thuận hợp đồng (nếu có); - Trường hợp khối lượng công việc thực tế thực hiện tăng hoặc giảm lớn hơn 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng, đồng thời làm thay đổi trên 0,25% giá trị hợp đồng và trên 1% đơn giá của công việc đó hoặc khối lượng phát sinh chưa có đơn giá trong hợp đồng thì các bên thống nhất xác định đơn giá mới theo nguyên tắc đã thỏa thuận trong hợp đồng về đơn giá cho các khối lượng này để thanh toán. - Trường hợp khối lượng công việc thực tế thực hiện tăng lớn hơn 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng, đơn giá mới chỉ được áp dụng cho phần khối lượng thực tế thực hiện vượt quá 120% khối lượng ghi trong hợp đồng. - Trường hợp khối lượng công việc thực tế thực hiện giảm lớn hơn 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng, đơn giá mới được áp dụng cho toàn bộ khối lượng công việc thực tế hoàn thành được nghiệm thu. - Trường hợp giá nhiên liệu, vật tư, thiết bị nêu trong hợp đồng có biến động lớn, ảnh hưởng trực tiếp tới việc thực hiện hợp đồng hoặc khi nhà nước thay đổi các chính sách có liên quan thì phải trình người có thẩm quyền xem xét quyết định; - Đối với các trường hợp bất khả kháng, bất khả kháng khác: Đơn giá cho các công việc phải khắc phục hậu quả bất khả kháng xác định căn cứ vào Điều kiện thực tế, Thông tư hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Bộ Xây dựng hoặc áp dụng đơn giá theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết, kể cả đơn giá đã được điều chỉnh theo thỏa thuận của hợp đồng (nếu có). <p>b) Phương pháp điều chỉnh giá hợp đồng: Khi điều chỉnh giá hợp đồng thì khối lượng công việc thanh toán được xác định trên cơ sở khối lượng</p>
--	---

các công việc hoàn thành được nghiệm thu, đơn giá thanh toán các công việc được xác định theo các điều khoản trong hợp đồng như việc xác định lại đơn giá hoặc điều chỉnh lại đơn giá trong hợp đồng theo hệ số điều chỉnh.

c) Cách thức điều chỉnh giá và một số quy định cụ thể:

- Điều chỉnh do những khối lượng, số lượng phát sinh thực hiện theo quy định của nhà nước về quản lý chi phí dự án đầu tư XDCT và thực hiện theo pháp luật về đấu thầu;

- Điều chỉnh do trượt giá, biến động giá vật tư vật liệu, giá nhân công và giá máy thi công đối với phần chi phí xây dựng theo phương pháp dưới đây:

+ Thuế suất thuế giá trị gia tăng Nhà thầu phải nộp khác với 10% trong giá trúng thầu thì điều chỉnh theo mức thuế, giá trị thuế Nhà thầu phải nộp.

+ Cơ sở dữ liệu đầu vào để tính toán điều chỉnh giá phải phù hợp với nội dung công việc trong hợp đồng. Sử dụng nguồn thông tin về giá hoặc nguồn chỉ số giá của Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang công bố hoặc thuê tư vấn lập chỉ số giá theo quy định (khi Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang không công bố chỉ số giá) để điều chỉnh giá hợp đồng.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng Nhà thầu lập hồ sơ điều chỉnh giá tạm thời cho các khối lượng công việc hoàn thành theo tháng. Thời điểm lập hồ sơ điều chỉnh giá không quá 6 tháng/lần, gửi Chủ đầu tư để tạm phê duyệt điều chỉnh giá. lần điều chỉnh giá cuối cùng được thực hiện sau 30 ngày kể từ ngày nghiệm thu khối lượng hoàn thành toàn bộ gói thầu gửi Chủ đầu tư để phê duyệt điều chỉnh giá chính thức cho toàn bộ gói thầu.

d) Phương pháp điều chỉnh giá: Giá hợp đồng được điều chỉnh theo sự thay đổi của các chi phí đầu vào thực hiện theo Thông tư số 02/2023/TT-BXD ngày 03/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng xây dựng. Phương pháp điều chỉnh giá theo hệ số điều chỉnh giá theo công thức dưới đây:

$$G_{TT} = G_{HD} \times P_n$$

Trong đó:

- G_{TT} : Là giá thanh toán tương ứng với các khối lượng công việc hoàn thành được nghiệm thu trong khoảng thời gian “n”. G_{TT} có thể là giá thanh toán cho cả hợp đồng, hoặc giai đoạn thanh toán, hoặc của hạng Mục công trình, hoặc loại công việc, hoặc yếu tố chi phí trong hợp đồng.

- G_{HD} : Là giá trong hợp đồng đã ký tương ứng với các khối lượng công việc hoàn thành được nghiệm thu trong Khoảng thời gian “n”. G_{HD} có thể là giá trị của cả hợp đồng, hoặc của giai đoạn thanh toán, hoặc của hạng Mục, hoặc của loại công việc, hoặc của yếu tố chi phí trong hợp đồng.

- P_n : Là hệ số Điều chỉnh giá (tăng hoặc giảm) được áp dụng cho thanh toán hợp đồng đối với các khối lượng công việc hoàn thành được nghiệm thu của giai đoạn thanh toán, hoặc của hạng Mục, hoặc của loại công việc, hoặc của yếu tố chi phí trong hợp đồng trong Khoảng thời gian “n”. P_n được xác định bằng công thức sau:

$$P_n = a + b \frac{C_n}{C_o} + c \frac{D_n}{D_o} + d \frac{X_n}{X_o} + e \frac{T_n}{T_o} + f \frac{B_n}{B_o} + g \frac{L_n}{L_o} + h \frac{E_n}{E_o}$$

Trong đó:

- “a” là hệ số cố định, thể hiện phần không điều chỉnh giá (bao gồm phần giá trị tương ứng với mức tạm ứng hợp đồng vượt mức tạm ứng tối thiểu 10% và giá trị các Khoản chi phí không được điều chỉnh giá trong hợp đồng) của các khoản thanh toán theo hợp đồng (hoặc theo hạng Mục, hoặc công việc, hoặc yếu tố chi phí trong hợp đồng). Trong quá trình thương thảo hợp đồng sẽ xác định chính xác hệ số a trên cơ sở phần giá trị tương ứng với mức tạm ứng hợp đồng vượt mức tạm ứng tối thiểu;

- “b” là hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu cát (C);

- “c” là hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu đá (D);

- “d” là hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu xi măng (X);

- “e” là hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu sắt, thép (T);

- “f” là hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu nhựa đường (B);

- “g” là hệ số biểu hiện tỷ trọng của nhân công (L);

- “h” là hệ số biểu hiện tỷ trọng của máy thi công (E);

+ Các chỉ số Cn, Dn, Xn, Tn, Bn, Ln, En: Là các chỉ số giá hoặc giá hiện hành (tại thời Điểm điều chỉnh) tương ứng với mỗi loại chi phí (cát, đá, xi măng, thép, nhựa đường, nhân công, máy thi công) cho thời gian “n”, được xác định trong Khoảng thời gian 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ thanh toán quy định trong hợp đồng.

+ Các chỉ số Co, Do, Xo, To, Bo, Lo, Eo: Là các chỉ số giá hoặc giá gốc tương ứng với mỗi loại chi phí (cát, đá, xi măng, thép, nhựa đường, nhân công, máy thi công), được xác định trong Khoảng thời gian 28 ngày trước ngày đóng thầu.

+ Nguồn cung cấp chỉ số do: Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang công bố.

+ Các hệ số a, b, c, d, e, f, g, h được xác định theo Bảng các giá trị hệ số công thức điều chỉnh giá sau:

Hệ số	Nội dung	Tỷ trọng (%)
a	Hệ số cố định biểu hiện phần không điều chỉnh giá	22,54%
b	Hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu cát	4,15%
c	Hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu đá	7,11%
d	Hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu xi măng	2,23%
e	Hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu sắt, thép	6,09%
f	Hệ số biểu hiện tỷ trọng của vật liệu nhựa đường	6,79%
g	Hệ số biểu hiện tỷ trọng của nhân công (không bao gồm chi phí nhân công vận hành thiết bị, máy thi công)	15,78%
h	Hệ số biểu hiện tỷ trọng của máy thi công	35,31%
	Tổng trị số các hệ số a+b+c+d+e+f+g+h	100%

	<p>- Trường hợp Nhà thầu không hoàn thành công việc trong khoảng thời gian quy định trong hợp đồng do nguyên nhân chủ quan của nhà thầu thì việc điều chỉnh giá sẽ được áp dụng trong khoảng thời gian 28 ngày trước ngày hết hạn nộp hồ sơ thanh toán theo thời gian quy định trong hợp đồng, hoặc thời điểm thực hiện công việc đó do Chủ đầu tư quyết định theo nguyên tắc có lợi cho Chủ đầu tư.</p> <p>- Nhà thầu có trách nhiệm đề xuất các hệ số “a”, “b”, “c”, “d”, “e”, “f”, “g”, “h”, “i” để làm căn cứ đưa vào công thức thanh toán điều chỉnh giá hợp đồng, nhưng với mỗi hệ số không được chênh lệch (tăng, giảm) quá 10% giá trị nêu trong mẫu biểu 12C “Bảng kê số liệu điều chỉnh”. Các hệ số tỷ trọng đề xuất đảm bảo phù hợp với việc phân tích đơn giá chi tiết trong E-HSDT.</p> <p>3. Điều chỉnh tiến độ: Tiến độ thực hiện hợp đồng chỉ được điều chỉnh trong trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp bất khả kháng, không liên quan đến vi phạm hoặc sơ suất của các bên tham gia hợp đồng; - Thay đổi phạm vi công việc, biện pháp thi công do yêu cầu khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng; <ul style="list-style-type: none"> - Việc bàn giao mặt bằng không đúng với thỏa thuận trong hợp đồng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng mà không do lỗi của nhà thầu gây ra
E-ĐKC 42.1	<p>- Tạm ứng: Tối đa không quá 30% giá trị hợp đồng và theo kế hoạch vốn cấp (bao gồm cả chi phí dự phòng).</p> <p>+ Tạm ứng 10% giá trị hợp đồng (bao gồm cả chi phí dự phòng) sau khi: hợp đồng có hiệu lực; biểu tiến độ tổng thể huy động máy móc thiết bị, nhân sự, lán trại được chấp thuận; biên bản bàn giao mặt bằng (toàn bộ hoặc từng phần) và bên giao thầu nhận được bảo lãnh tạm ứng.</p> <p>+ Phần tạm ứng còn lại: trong quá trình triển khai thi công, tùy điều kiện tình hình thực tế, nhà thầu có thể đề xuất tạm ứng thêm (bao gồm cả tạm ứng cho một số vật liệu phải dự trữ), bên giao thầu sẽ xem xét quyết định đối với đề xuất của nhà thầu. Đối với phần tạm ứng này, nhà thầu sẽ không được điều chỉnh giá hợp đồng.</p> <p>Việc thu hồi tạm ứng đảm bảo thu hồi dần qua các lần thanh toán khối lượng hoàn thành của hợp đồng và đảm bảo thu hồi hết khi giá trị thanh toán đạt 80% giá hợp đồng.</p>
E-ĐKC 44.1	<p>a) Phương thức thanh toán: Việc thanh toán được thực hiện trên cơ sở khối lượng công việc thực tế hoàn thành được nghiệm thu hàng tháng (hoặc theo thời điểm cụ thể do các bên thỏa thuận);</p> <p>b) Hồ sơ thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên B nộp 07 bộ hồ sơ thanh toán cho Bên A sau khi hoàn thành công việc và hoàn tất các hồ sơ quy định theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của cấp có thẩm quyền ban hành. <p>c) Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 07 ngày kể từ ngày Bên A nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ của Bên B và</p>

	<p>trong điều kiện dự án được bố trí vốn;</p> <p>d) Phương thức thanh toán, đồng tiền thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. - Đồng tiền thanh toán: bằng đồng tiền Việt Nam (VND). <p>e) Kiểm soát tiền tạm ứng, thanh toán: Khi trúng thầu Nhà thầu phải mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang để tiếp nhận kinh phí tạm ứng, thanh toán. Mọi khoản chi từ tài khoản tiền gửi của nhà thầu phải được Chủ đầu tư chấp thuận để đảm bảo rằng kinh phí tạm ứng, thanh toán phục vụ cho việc thi công gói thầu này (theo mẫu kèm theo hợp đồng).</p>
E-ĐKC 45	<p>Điều chỉnh thuế: Được phép áp dụng điều chỉnh thuế.</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
E-ĐKC 46.1	<p>Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là 3% theo các quy định hiện hành. Bên A sẽ thanh toán toàn bộ các khoản tiền bị giữ lại cho Bên B khi các bên đã đủ căn cứ để xác định giá trị của các lần thanh toán và khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ bảo hành công trình theo quy định</p>
E-ĐKC 47.1 (d)	<p>Trường hợp sửa đổi hợp đồng: ____ [<i>ghi cụ thể các trường hợp được sửa đổi hợp đồng gắn với quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật</i>].</p>
E-ĐKC 47.7	<p>Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 25% giá trị giảm giá hợp đồng.</p>
E-ĐKC 49.1	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu nhà thầu có vi phạm tiến độ gây ra các tổn thất, thiệt hại, chủ đầu tư phải có báo cáo Người có thẩm quyền về các nội dung vi phạm, đánh giá xác định giá trị các tổn thất, thiệt hại do lỗi nhà thầu gây ra và kiến nghị hình thức xử phạt nhà thầu bù đắp các tổn thất, thiệt hại đó. - Nhà thầu vi phạm về thời hạn thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi của Chủ đầu tư gây ra, Nhà thầu sẽ chịu phạt với mức phạt như sau: phạt 1% giá trị hợp đồng khi gây chậm tiến độ 10 ngày đầu tiên, phạt thêm 0,5% cho mỗi đợt gây chậm 10 ngày tiếp theo cho đến mức tổng số các lần phạt không quá 8% giá trị hợp đồng bị vi phạm. - Nếu Nhà thầu tiếp tục vi phạm hoặc trong trường hợp nghiêm trọng thì Chủ đầu tư được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và Nhà thầu chịu phạt với mức tối đa là 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm. Chủ đầu tư được quyền chỉ định Nhà thầu khác có đủ điều kiện đảm bảo hoàn thành

	<p>dự án đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng để thay thế, Nhà thầu phải bàn giao lại công việc thi công dở dang cho Nhà thầu thay thế.</p> <p>- Tổng số mức phạt cho 01 hợp đồng không được vượt quá 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm, đồng thời Nhà thầu chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước Pháp luật về sự chậm trễ này.</p> <p>- Trong mọi trường hợp vi phạm tiến độ thực hiện hợp đồng, ngoài mức phạt về kinh tế theo quy định, Nhà thầu còn phải chịu hình thức xử lý từ khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ thi công, cắt bớt khối lượng, đến chấm dứt hợp đồng. Ngoài ra Nhà thầu còn phải bồi thường khoản chi phí TVGS cho khối lượng công việc phá đi làm lại và kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng.</p>
E-ĐKC 49.2	<p>Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p><i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i></p>
E-ĐKC 49.3	<p>Thưởng hợp đồng: Áp dụng. Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 15/2023/NĐ-CP ngày 25/4/2023 của Chính phủ Quy định về thí điểm thưởng hợp đồng đối với gói thầu xây lắp thuộc dự án giao thông trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội</p>
	E. Kết thúc hợp đồng
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình:
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Không chậm hơn 30 ngày kể từ Ngày hoàn thành dự kiến hoặc ngày hoàn thành dự kiến được gia hạn.
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: _____ [<i>ghi số tiền giữ lại</i>].
E-ĐKC 56.1 (a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 30 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.